

SAO KÊ TÀI KHOẢN TỪ NGÀY 03/3 ĐẾN NGÀY 09/3

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
3/9/2025	5078 - 41614	9,000.00	MBVCB.8764482554..CT tu 0901000098834 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/9/2025	5078 - 13396	200,000.00	MBVCB.8763618629..CT tu 0181000807413 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/9/2025	5189 - 38491	100,000.00	020097048803091113472025iL7o584025.38491.111340.GOP CHUT YEU THUONG
3/9/2025	5078 - 46948	70,000.00	MBVCB.8755138026..CT tu 1049339865 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/8/2025	5078 - 75094	200,000.00	MBVCB.8752891823.gd kho khan.CT tu 0011002648607 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/8/2025	5078 - 65887	38,000.00	MBVCB.8752613218..CT tu 0881000475882 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/8/2025	5078 - 02629	50,000.00	MBVCB.8747731656..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/7/2025	5189 - 71682	300,000.00	020097041503071955142025zcfV297452.71682.195515.DO THI THU HUONG chuyen tien ung ho quy xoa nha tam nha rot nat.
3/7/2025	5219 - 61845	500,000.00	983805.070325.133336.Ung ho lang nu FT25066059105106
3/7/2025	5078 - 18661	50,000.00	MBVCB.8736536250..CT tu 1020077579 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/7/2025	5078 - 63903	50,000.00	MBVCB.8734985565..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

3/7/2025	5078 - 00922	100,000.00	MBVCB.8733078109..CT tu 1044593298 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/6/2025	5147 - 51057	87,806.00	MBVCB.8732006805.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
3/6/2025	5078 - 91185	200,000.00	MBVCB.8729789935.ung ho hoan canh kho khan.CT tu 0881000460834 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/6/2025	5078 - 71672	10,000.00	MBVCB.8729190091..CT tu 0061001166395 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/6/2025	5078 - 30960	10,000.00	MBVCB.8727958659..CT tu 1031264845 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/6/2025	5078 - 20935	2,000.00	MBVCB.8724849999.Sinh Vien.CT tu 1048799706 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/6/2025	5078 - 68291	100,000.00	MBVCB.8723328214..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/6/2025	5078 - 47946	100,000.00	MBVCB.8722696362..CT tu 0351000889454 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/6/2025	5078 - 22952	8,510.00	MBVCB.8721880840..CT tu 9356663633 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/5/2025	5078 - 80989	100,000.00	MBVCB.8720648878..CT tu 1029193286 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

3/5/2025	5078 - 16667	1,000,000.00	MBVCB.8712986437..CT tu 1017369448 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/5/2025	5078 - 68608	1,000,000.00	MBVCB.8711560065.Nguyen Minh Thu 5 thang tuoi o Thai Thuy Thai Binh.CT tu 9829266668 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/4/2025	5078 - 94193	30,000.00	MBVCB.8709214718..CT tu 1015573556 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/4/2025	5078 - 71161	10,000.00	MBVCB.8708509281..CT tu 1017921340 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/4/2025	5078 - 61535	300,000.00	MBVCB.8708206370.ung ho TTCE.CT tu 0301000319090 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/4/2025	5078 - 94521	20,000.00	MBVCB.8706090097.Tuyduyen.CT tu 0441000722147 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/4/2025	5078 - 44288	500,000.00	MBVCB.8704639306..CT tu 1050019249 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/4/2025	5078 - 38897	200,000.00	MBVCB.8704488990..CT tu 0021000662428 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/4/2025	5078 - 18011	200,000.00	MBVCB.8700866146.Minh Bui ung ho Quy Tam long Viet.CT tu 0451000260683 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

3/4/2025	5078 - 67920	500,000.00	MBVCB.8699233884.Bui Thanh Trung 6 tuoi huyen Lac Son tinh Hoa Binh.CT tu 0341007182673 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/3/2025	5078 - 50940	10,000.00	MBVCB.8698733190..CT tu 0061001166395 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/3/2025	5078 - 63488	50,000.00	MBVCB.8693064493..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
3/3/2025	5078 - 16523	10,000.00	MBVCB.8688615894..CT tu 1915896904 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
Tổng số		6,115,316.00	